TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 38/2023/QĐST-DS	*Bình Tân, ngày 20 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2023/TLST- DS ngày 08 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh L**

Địa chỉ: số 380/8 ấp S, xã Đ, huyện H, tỉnh L

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Tr, chức vụ: Chủ tịch Hội nông dân tỉnh L, Trưởng Ban điều hành Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh L

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn Tr *(theo giấy ủy quyền số ngày 28/02/2023)*: Ông **Trừ Trung T**, chức vụ: Chủ tịch Hội nông dân huyện BT, Trưởng ban điều hành quỹ hỗ trợ nông dân huyện BT.

- *Bị đơn*:

Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1978

Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1976

Cùng cư trú: ấp L, xã H, huyện BT, tỉnh L

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn L có nghĩa vụ trả cho Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh L số tiền vốn gốc là 35.000.000 đồng *(ba mươi lăm triệu đồng)* và tiền lãi là 735.000 đồng *(bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng)*, tổng cộng là 35.735.000 đồng *(ba mươi lăm triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày 20/6/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền vốn còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận là 0,7%/tháng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn L nộp số tiền 447.000 đồng *(bốn trăm bốn mươi bảy nghìn đồng)*.

(Các đương sự thỏa thuận nguyên đơn Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh L chịu ½ án phí, các bị đơn bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn L chịu 1/2 án phí, nhưng Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh L thuộc trường hợp không phải nộp tiền tạm ứng án phí, không phải chịu án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự: 03;
- VKSND huyện Bình Tân: 01;
- Chi cục THADS huyện Bình Tân: 01;
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV&THA): 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01

Huỳnh Ngọc Sương